TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN** Bản án số: 14/2020/HS-ST Ngày 20/11/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thu Hiền.

Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Ơ** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1970 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D (đã chết) và bà Lò Thị H (đã chết); có vợ thứ nhất Tòng Thị T, sinh năm 1977 (đã chết), năm 1997 lấy vợ thứ hai Lò Thị H, sinh năm 1974; bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1992 con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 26/6/2020 đến 29/6/2020; Tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 25/6/2020, Lò Văn Ơ điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-479.69 từ nhà đến bản H, xã K, huyện Đ mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến nơi Lò Văn Ơ gặp và nhờ một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đi mua hộ được 01 gói Heroine và 05 viên ma túy tổng hợp với giá tiền 1.200.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, Lò Văn Ơ đã sử dụng 01 viên ma túy tổng hợp, số ma túy còn lại Ơ cất giấu tại đầu giường ngủ của Ơ. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/6/2020 Ơ đã bán cho một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 01 cục nhỏ Heroine với giá 50.000đ, người đàn ông mua được ma túy ra khỏi nhà thì một lúc sau tổ công tác Công an vào tuyên truyền vận động, Lò Văn Ơ đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại cho tổ công tác.

Vật chứng thu giữ trong vụ án Lò Văn Ơ gồm: 01 gói bột trắng dạng nén nghi là Heroine; 04 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp và 50.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 26/6/2020 xác định: Số bột trắng đục thu của Lò Văn Ơ có khối lượng là 6,42gam trích 0,14gam gửi giám định còn lại 6,28gam; 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,38gam trích gửi giám định 0,09gam, còn lại 0,29gam.

Tại bản kết luận giám định số: 635/GĐ-PC09 ngày 05/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Ơ là ma túy, loại Heroine; mẫu viên nén màu hồng trích từ vật chứng thu của Lò Văn Ơ là ma túy, loại Methamphetamine. Heroine và Methamphetamine thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ người phụ nữ dân tộc Mông đã mua hộ ma túy cho Lò Văn Ơ và người đàn ông Lò Văn Ơ đã bán ma túy do Ơ không biết tên, địa chỉ cụ thể.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-479.69 Lò Văn Ơ dùng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lò Văn C, trú tại bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, khi Lò Văn Ơ mượn đi C không biết Lò Văn Ơ dùng đi mua ma túy. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS-ĐBĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn Ơ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Ơ cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Ơ từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 6,28 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo số tiền 50.000đ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn Ơ thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lò Văn Ơ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lẻ là

vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua tàng trữ sử dụng và bán lẻ. Mặc dù cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được đối tượng người đàn ông dân tộc đã mua ma túy của bị cáo Lò Văn Ơ vào ngày 26/6/2020, nhưng với chứng cứ thu giữ được 6,42gam Heroine và 0,38gam Methamphetamie cùng lời khai thể hiện mục đích để sử dụng và bán lẻ. Cho nên, hành vi đó của bị cáo Lò Văn Ơ đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ vào hướng dẫn tại Điều 4 và Mục 1 Phụ lục của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng hai chất ma túy là 6,8 gam (6,42gam Heroine + 0,38 gam Methamphetamine). Với tổng khối lượng chất ma túy trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lò Văn Ơ về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm p khoản 2 Điều 251 quy định

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo sinh ra lớn lên trong gia đình thuần nông, cuộc sống khó khăn không được đi học, trưởng thành xây dựng gia đình riêng. Hiện nay bị cáo là chồng, là cha của bốn con nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy từ năm 2007. Từ nghiện ma túy, bị cáo mua tàng trữ sử dụng và bán lẻ kiếm lời nên phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình đã thực hiện.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên với tính chất của hành vi phạm tội như phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản

riêng, hoàn cảnh gia đình của bị cáo chỉ phụ thuộc vào nông nghiệp; sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 6,28gam Heroine và 0,29gam Methamphetamine còn lại sau giám định là các chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 50.000đ bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có tuy nhiên ngoài lời khai nhận của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh là tiền do bị cáo phạm tội cho nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí:

Bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã mua hộ ma túy cho bị cáo và người đàn ông bị cáo đã bán ma túy do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1-479.69 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lò Văn C, khi Lò Văn Ơ mượn đi C không hề hay biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ. Hội đồng xét xử thấy hợp lý, chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lò Văn Ơ (tên gọi khác: không) phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ơ 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 26/6/2020).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 6,28gam Heroine và 0,29gam Methamphetamine (đã trừ giám định.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Ơ số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 02/11/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Ơ.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/11/2020)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.